TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 174/2024/HS-ST
Ngày 18 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Chí Trung và bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Xuân Lập - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 162/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Phạm Văn V, sinh năm 1976 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Y, xã L, huyện T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn V và bà Phan Thị T; vợ: Nguyễn Thị S; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/5/2020 Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 16 tháng tù về tội ”Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị tạm giữ từ ngày 31 tháng 7 năm 2024, chuyển tạm giam từ ngày 06 tháng 8 năm 2024 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Phùng Khánh D, sinh năm 1987; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 31/7/2024, V đi xe ôm từ nhà ra đầu đường thuê xe ôm của một người không quen biết đến thành phố Phủ Lý để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến đoạn đường 21A thuộc thôn V, xã L, thành phố P thì V xuống xe đi bộ một đoạn thì gặp một người đàn ông, người này giới thiệu tên là T, nhà ở xã T, huyện T. Trong lúc nói chuyện, V hỏi T “*mày có chỗ nào bán ngựa lấy hộ tao*” (ý V hỏi mua ma túy của T), T trả lời “*có*”, V đưa cho T 200.000 đồng, T cầm tiền rồi đưa lại cho V 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu xanh, bên trong có 02 viên nén hình tròn màu đỏ. Biết đó là ma túy nên V không mở ra kiểm tra cầm trong lòng bàn tay phải thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội

phạm về kinh tế ma túy Công an thành phố Phủ Lý trên đường làm nhiệm vụ thấy có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Người đàn ông tên T bỏ chạy thoát còn V tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu xanh, bên trong chứa 02 viên nén hình tròn màu đỏ. Tại chỗ, V khai nhận đó là ma tuý mục đích cất giữ để sử dụng. Lực lượng công an đã đưa V cùng vật chứng về trụ sở Công an xã Liêm Tiết, thành phố Phủ Lý lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu xanh, bên trong có chứa 02 viên nén hình tròn màu đỏ, được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

Ngày 01/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn V tại thôn Y, xã L, huyện T. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 568/KL-KTHS ngày 05/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: "*Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,199 gam, loại: Methamphetamine*".

Tại bản cáo trạng số 167/CT-VKS-PL ngày 16/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố Phạm Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý giữ nguyên quan điểm truy tố Phạm Văn V như nội dung bản cáo trạng, không thay đổi bổ sung gì. Đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX):

+ Tuyên bố bị cáo Phạm Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn V từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói.

+ Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì. Lời nói sau cùng tại phiên tòa, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người

tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy HĐXX vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 31/7/2024, tại đoạn đường 1A thuộc thôn Văn Lâm, xã Liêm Tiết, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Phạm Văn V đang cất giữ trái phép 0,199 gam ma tuý, loại Methamphetamine trong lòng bàn tay phải, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế ma túy - Công an thành phố Phủ Lý phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với Phạm Văn V là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Toà án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 16 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác; bản thân bị cáo đã từng bị Tòa án xử phạt tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học để sửa đổi bản thân, sống có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung, song xét bị cáo thành khẩn khai báo nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Hình phạt bổ sung: Xét mục đích bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy loại Methamphetamine hoàn trả sau giám định cùng bao gói là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về tình tiết khác của vụ án:

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của bị cáo và người đàn ông bán ma tuý cho bị cáo. Bị cáo khai số ma túy trên là do bị cáo mua của một người đàn ông tên T nhà ở xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm tại đoạn đường 1A thuộc thôn Văn Lâm, xã Liêm Tiết, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam với giá 200.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an xã Liêm Tiết, thành phố Phủ Lý và Công an xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm xác minh nhưng không xác định được nhân thân lai lịch của người này. Ngoài lời khai của Việt thì không còn tài liệu, chứng cứ khác nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 38, 47, 50 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Phạm Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2/ Xử phạt bị cáo Phạm Văn V 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 7 năm 2024.

3/ Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma tuý loại Methamphetamine hoàn trả sau giám định cùng bao gói được niêm phong trong phong bì số 568/KTHS, mặt trước ghi "Mẫu vật hoàn trả QT01".

(Tình trạng đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 17/10/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý).

4/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Văn V phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận

thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- Nhà tạm giữ CA TP Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA TP Phủ Lý;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân